

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, ngày 24 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất với các Báo cáo:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018;
- Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và chương trình hoạt động năm 2019;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM.

**Điều 2.** Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 16/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Cổ tức năm 2018	51,08% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 7.446.181.400 đồng (1.400 đồng/ cổ phần).
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 218.666.939 đồng
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi: - Người quản lý trực tiếp (BĐH):	- 1,47% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 213.750.000 đồng (1,5 tháng lương)

	- Người lao động:	- 14,15% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 2.063.087.958 đồng (3 tháng lương). Tổng cộng: 2.276.837.958 đồng.
4	Quỹ đầu tư phát triển	- 30% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 4.373.338.787 đồng. - 100% Lợi nhuận từ hỗ trợ di dời: 1.073.899.534 đồng. Tổng cộng: 5.447.238.321 đồng
5	Lợi nhuận chưa phân phối	1,8% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 262.770.873 đồng.

Đồng thời thống nhất chi trả cổ tức năm 2018 thực hiện qua hình thức chuyển khoản hoặc chi trả trực tiếp tại Công ty khi cổ đông chưa có tài khoản tại ngân hàng. Ngày 05/6/2019 là ngày chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức.

**Điều 3.** Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019 là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. HCM theo tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 20/3/2019 của Ban Kiểm soát Công ty.

**Điều 4.** Thống nhất phương án sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 16/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty:

**1. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2019**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	7.730.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	57.800
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.000

Xây dựng cơ bản, ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay với các ngân hàng và các đối tác khác...

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

STT	Phân phối lợi nhuận	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	30% lợi nhuận sau thuế

2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	
	- Người lao động	≤15% lợi nhuận sau thuế hoặc 3 tháng lương
	- Người quản lý trực tiếp (BDH)	≤1,5 tháng lương của BDH hoặc 1,5% lợi nhuận sau thuế.
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	≤1,5% lợi nhuận sau thuế.
4	Dự kiến chia cổ tức	≥ 1.400 đồng/cổ phần: Chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

**Điều 5.** Thống nhất chi trả tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018 và Kế hoạch 2019 theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 16/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty:

**1. Chi trả tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018**

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng. Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng;

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS còn lại là: 75.600.000 đồng;

- Mức thù lao Tổ thư ký là: 60.000.000 đồng;

- Tiền thưởng căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 23/4/2018 và theo Tờ trình “Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2019.

**2. Kế hoạch chi trả tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019**

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng. Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng.

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm.

- Mức thù lao 02 Thư ký là: 60.000.000 đồng/năm.

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước đạt kế hoạch năm 2019.

**Điều 6.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng liên quan thuộc Công ty và các cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Lưu VT&TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Hữu Lộc**



## **BIÊN BẢN**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

#### **I. THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019; tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Địa điểm: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ, số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

#### **Thành phần tham dự:**

- Tổng số cổ đông được Đại hội triệu tập là 143 cổ đông, trong đó:
- Số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự hợp lệ là 17 cổ đông, đại diện cho 3.984.975/5.318.701 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 74,92% vốn điều lệ;

Căn cứ điều lệ Công ty, tổng số cổ phần có mặt đại diện trên 51% đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

#### **Khách mời:**

- |                           |   |
|---------------------------|---|
| 1. Bà Ngô Hồng Hạnh:      | Trưởng Ban Kiểm soát;                                   |
| 2. Ông Trương Thanh Hùng: | Thành viên BKS;   |
| 3. Ông Thái Minh Lược     | Đại diện Công đoàn cơ sở Công ty, Phó Giám đốc Công ty; |
| 4. Lê Thị Thanh Phượng:   | Kế toán trưởng Công ty.                                 |

#### **Hội đồng quản trị:**

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Lộc:   | Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa;       |
| 2. Ông Võ Anh Tuấn:      | Thành viên HĐQT;                       |
| 3. Bà Lâm Nguyệt Thanh:  | Thành viên HĐQT;                       |
| 4. Ông Huỳnh Minh Trung: | Thành viên HĐQT, Giám Đốc Công ty;     |
| 5. Ông Trịnh Công Đoàn:  | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty. |

#### **Thư ký Đại hội:**

- |                             |                 |
|-----------------------------|-----------------|
| 1. Ông Trần Minh Nhật:      | Thư ký Công ty. |
| 2. Ông Trần Quang Anh Tuấn: | Trợ lý thư ký.  |

#### **II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:**

**1. Ông Trần Quang Anh Tuấn tuyên bố lý do:**

**\* Giới thiệu Đoàn Chủ tịch gồm:**

- Ông Nguyễn Hữu Lộc
- Ông Võ Anh Tuấn
- Bà Lâm Nguyệt Thanh
- Ông Huỳnh Minh Trung
- Ông Trịnh Công Đoàn.

*Đại hội biểu quyết thông qua 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**\* Giới thiệu Thư ký:**

- Ông Trần Minh Nhật
- Ông Trần Quang Anh Tuấn

*Đại hội biểu quyết thông qua 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**\* Tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định.**

**2. Ông Nguyễn Hữu Lộc thông qua Nội dung và chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn.**

*Đại hội biểu quyết thông qua 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**\* Đoàn chủ tịch Giới thiệu Ban kiểm phiếu:**

- Ông Trần Minh Nhật: Trưởng ban
- Ông Trương Thanh Hùng: Thành viên
- Ông Trần Quang Anh Tuấn: Thành viên

*Đại hội biểu quyết thông qua 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**3. Ông Trần Minh Nhật thông qua dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội**

*Đại hội biểu quyết thông qua 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**4. Ông Huỳnh Minh Trung thông qua:**

**4.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Tổng sản lượng: 7.362.452 m<sup>3</sup>, đạt 100,17% kế hoạch;
- Tổng doanh thu: 50.089,8 triệu đồng, đạt 100,18% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận: 17.252,1 triệu đồng, đạt 100,01% kế hoạch;
- Số hộ đầu nối: 2.202 hộ, đạt 100% kế hoạch;
- Tỷ lệ tồn thu: 0,16 %, thấp hơn 0,34% kế hoạch;
- Tỷ lệ thất thoát: 14,38 %; thấp hơn 0,62% kế hoạch;
- Chia Cổ tức: 1.400 đồng/cổ phần.

**4.2 Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019**

- Tổng sản lượng: 7.730.000 m<sup>3</sup>;
- Tổng doanh thu: 57.800 triệu đồng;

- Tổng lợi nhuận: 19.000 triệu đồng;
- Lắp đặt: 2.350 hộ;
- Tỷ lệ tồn thu: <0,5%
- Tỷ lệ thất thoát: <15 %.
- Chia Cổ tức:  $\geq 1.400$  đồng/cổ phần.
- Xây dựng cơ bản:

+ Triển khai Nhà máy nước Cờ Đỏ và tuyến ống chuyên tải; các tuyến ống phân phối trên địa bàn; cải tạo các bơm NMN Trà Nóc và điện mặt trời (nếu vay ưu đãi sẽ triển khai: 250kwh);

+ Nhu cầu vốn khoảng: 32,430 tỷ đồng: thỏa thuận trả chậm dài hạn cho nhà thầu (nhà máy nước Cờ Đỏ), hỗ trợ di dời, vay ưu đãi (điện mặt trời và cải tạo các bơm nhà máy nước Trà Nóc), vay thương mại và khác.

#### **4.3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018**

#### **4.4. Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2018**

#### **5. Bà Ngô Hồng hạnh trưởng Ban Kiểm soát thông qua.**

#### **5.1. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và phương hướng năm 2019**

#### **5.2. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

#### **6. Ông Trịnh Công Đoàn thông qua:**

#### **6.1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán 2018**

#### **6.2. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

#### **6.3. Tờ trình kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

#### **6.4. Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, BKS, tổ Thư ký năm 2018 và kế hoạch 2019**

#### **7. Đại hội thảo luận và phát biểu ý kiến.**

##### **\* Trần Phương Khánh Vân**

- Báo cáo kết quả 2018 rất tốt, chủ trương sáng suốt của hội đồng quản trị. Hy vọng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Người lao động Công ty ngày càng phát huy.

- Báo cáo rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu về thông tin của cổ đông. Tuy nhiên, nên thêm 1 số biểu mẫu về báo cáo tài chính.

- Thông qua xây dựng NMN Cờ Đỏ, và tiếp tục là những nơi khác có nhu cầu bức thiết. Phương án 30% vốn chủ sở hữu Công ty, 70% còn lại hỗ trợ ngân hàng hay đóng góp cổ đông, ban kiểm soát cho ý kiến đánh giá.

- Chi trả cổ tức bằng hình thức chuyển khoản là rất tốt do có sự công khai minh bạch theo chủ trương của chính phủ, một số người chưa có tài khoản ngân hàng chi trả tiền mặt.

- Tờ trình phương án sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận 2019, và hình thức dự hợp nên sử dụng từ ngữ rõ ràng.

- Lợi nhuận sau thuế có sự chênh lệch giữa năm 2018 và 2019

**\* Võ Anh Tuấn:**

Thống nhất với các nội dung, báo cáo và Tờ trình.

**\* Lâm Nguyệt Thanh:**

Thống nhất với các nội dung, báo cáo và Tờ trình.

### **8. Phần trả lời phát biểu ý kiến của Đoàn Chủ tịch.**

**\* Ông Nguyễn Hữu Lộc:**

- HĐQT luôn khuyến khích cổ đông đóng góp cho hoạt động của công ty.

- Công ty đã công bố báo cáo tài chính và các tài liệu công bố thông tin theo quy định tại website Công ty.

- Về vốn đầu tư Nhà máy nước Cờ Đỏ, đầu tư bằng nguồn vốn của công ty, thương lượng nhà thầu thanh toán chậm (có lãi) hoặc vay 70%, chứ không phải nhà thầu đầu tư cùng với Công ty, nhằm chủ động nguồn vốn.

- Quỹ khen thưởng phúc lợi của Ban điều hành  $\leq 1,5\%$  lợi nhuận sau thuế hoặc 1,5 tháng lương.

- Doanh thu và lợi nhuận 2019 chỉ từ doanh thu tiền nước không có doanh thu từ bồi hoàn như năm 2018 và ưu đãi thuế đến năm 2019 đã không còn.

- BĐH luôn hướng đến biện pháp tiết kiệm chi phí, hiện đã đưa vào sử dụng điện năng lượng mặt trời thử nghiệm 30kWh, phương pháp ghi thu online và hóa đơn điện tử cũng đã thay thế công việc ghi thu bằng thủ công như trước đây đạt hiệu quả hơn...

### **9. Biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến:**

Stt	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018	100%	0%	0%
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018	100%	0%	0%
3	Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành 2018	100%	0%	0%
4	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và chương trình công tác năm 2019	100%	0%	0%
5	Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	100%	0%	0%



Stt	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	100%	0%	0%
7	Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019	100%	0%	0%
8	Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2018 và Kế hoạch năm 2019	100%	0%	0%
9	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	100%	0%	0%

## 10. Kết luận thông qua các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

### 10.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- Tổng sản lượng: 7.362.452 m<sup>3</sup>, đạt 100,17% kế hoạch;
- Tổng doanh thu: 50.089,8 triệu đồng, đạt 100,18% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận: 17.252,1 triệu đồng, đạt 100,01% kế hoạch;
- Số hộ đầu nối: 2.202 hộ, đạt 100% kế hoạch;
- Tỷ lệ tồn thu: 0,16 %, thấp hơn 0,34% kế hoạch;
- Tỷ lệ thất thoát: 14,38 %; thấp hơn 0,62% kế hoạch;
- Chia Cổ tức: 1.400 đồng/cổ phần.

*Thống nhất biểu quyết đồng ý 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

### 10.2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

- Tổng sản lượng: 7.730.000 m<sup>3</sup>;
- Tổng doanh thu: 57.800 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận: 19.000 triệu đồng;
- Lắp đặt: 2.350 hộ;
- Tỷ lệ tồn thu: <0,5%
- Tỷ lệ thất thoát: <15 %.
- Chia Cổ tức: ≥1.400 đồng/cổ phần.
- Xây dựng cơ bản:

+ Triển khai Nhà máy nước Cờ Đỏ và tuyến ống chuyển tải; các tuyến ống phân phối trên địa bàn; cải tạo các bơm NMN Trà Nóc và điện mặt trời (nếu vay ưu đãi sẽ triển khai: 250kwh);

+ Nhu cầu vốn khoảng: 32,430 tỷ đồng: thỏa thuận trả chậm dài hạn cho nhà thầu (nhà máy nước Cờ Đỏ), hỗ trợ di dời, vay ưu đãi (điện mặt trời và cải tạo các bơm nhà máy nước Trà Nóc), vay thương mại và khác.

*Thống nhất biểu quyết đồng ý 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

### 10.3 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Cổ tức năm 2018	51,08% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 7.446.181.400 đồng (1.400 đồng/ cổ phần).
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 218.666.939 đồng
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi: - Người quản lý trực tiếp (BDH):  - Người lao động:	- 1,47% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 213.750.000 đồng (1,5 tháng lương) - 14,15% lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 2.063.087.958 đồng (3 tháng lương). Tổng cộng: 2.276.837.958 đồng.
4	Quỹ đầu tư phát triển	- 30% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 4.373.338.787 đồng. - 100% Lợi nhuận từ hỗ trợ di dời: 1.073.899.534 đồng. Tổng cộng: 5.447.238.321 đồng
5	Lợi nhuận chưa phân phối	Phần còn lại (1,8% Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 262.770.873 đồng).

*Thống nhất biểu quyết đồng ý 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

### 10.4 Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	30% lợi nhuận sau thuế
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	
	- Người lao động	≤15% lợi nhuận sau thuế hoặc 3 tháng lương
	- Người quản lý trực tiếp (BDH)	≤1,5 tháng lương của BDH hoặc 1,5% lợi nhuận sau thuế.
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Thư ký	≤1,5% lợi nhuận sau thuế.

4	Dự kiến chia cổ tức	≥ 1.400 đồng/cổ phần: Chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
---	---------------------	--

*Thông nhất biểu quyết đồng ý 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**10.5 Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018;
- Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và Phương hướng năm 2019;
- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán 2018;
- Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, BKS, tổ Thư ký năm 2018 và kế hoạch 2019;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.



*Thông nhất biểu quyết đồng ý 3.984.975/3.984.975 cổ phần đạt 100%*

**11. Thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội.**

Biên bản gồm có 07 trang được lập thành 12 bản, có giá trị pháp lý như nhau; được Đại hội đồng cổ đông đồng ý thông qua.

Đại hội kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Trần Minh Nhựt**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Hữu Lộc**